

Số: 159 /TB-UBND

Bách Quang, ngày 07 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

**Để thực hiện dự án: Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công,
tỉnh Thái Nguyên – Đợt 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính; ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 15/QĐ/2025/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quyết định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 3423/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Sông Công;

Căn cứ Văn bản số 579/TTg-NN ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 08/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND thành phố Sông Công về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thành phố Sông Công về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 169 TTr-KTHT&ĐT ngày 07/04/2026.

Ủy ban nhân dân phường Bách Quang thông báo như sau:

1. Đối tượng, phạm vi, diện tích, vị trí khu đất thu hồi:

- Đối tượng thu hồi đất: Các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất trong phạm vi ranh giới thực hiện dự án nêu trên (*Danh sách thửa đất thu hồi kèm theo sẽ được công bố và niêm yết công khai*).

- Diện tích dự kiến thu hồi khoảng 2,03 ha đất tại phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

- Vị trí thu hồi đất thuộc các tờ bản đồ địa chính số 37, 38, 42, 43, phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

- Vị trí thu hồi có phạm vi, ranh giới được thể hiện theo Bản đồ địa chính (trích lục) do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên lập tháng 3/2022.

2. Mục đích thu hồi đất: Thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên nhằm cụ thể hóa đồ án quy hoạch chi tiết đã được UBND thành phố Sông Công phê duyệt, đầu tư xây dựng một khu đô thị tại phường Bách Quang. Đầu tư xây dựng đồng bộ một khu đô thị văn minh, hiện đại, đa dạng về sản phẩm nhà ở, thương mại dịch vụ thân thiện với môi trường, tạo dựng môi trường sống, làm việc lý tưởng cho người dân. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, góp phần tăng trưởng kinh tế của địa phương và của tỉnh, tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương.

3. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Việc điều tra, khảo sát đo đạc kiểm đếm thực hiện từ ngày 10/04/2026 và theo quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024.

4. Tiến độ thu hồi đất: Theo tiến độ thực hiện dự án đầu tư được phê duyệt.

5. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

5. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

- Các hộ gia đình, cá nhân có đất ở thu hồi, phải di chuyển chỗ ở được bố trí tái định cư tại dự án Khu đô thị Thăng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

- Việc di chuyển mồ mả: Thực hiện di chuyển mồ mả về nghĩa trang tập trung tại phường Sông Công.

7. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công và Các TDP: Đồi, La Đình, Mỏ Chè niêm yết công khai Thông báo thu hồi đất của dự án tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Nhà văn hoá Các TDP: Đồi, La Đình, Mỏ Chè và thông báo đến các hộ dân trong khu vực dự án được biết chủ trương, kế hoạch thu hồi đất của UBND phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

8. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan và Các TDP: Đồi, La Đình, Mỏ Chè gửi thông báo thu hồi đất tới từng hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi dự án. Thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

9. Văn phòng HĐND-UBND phường có trách nhiệm thông báo công khai Thông báo thu hồi đất trên Trang thông tin điện tử của phường để nhân dân biết và thực hiện.

10. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản gắn liền với đất nằm trong khu vực thu hồi của dự án có trách nhiệm phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II và phòng, ban, đơn vị của phường Bách Quang thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất; cung cấp các giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (nếu có); thực hiện đúng quy định của pháp luật về đất đai trong quá trình triển khai dự án để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì các cơ quan có liên quan triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND phường;
- Hội đồng bồi thường hỗ trợ và TĐC phường;
- Các phòng KTHT&ĐT, Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND phường;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á - CTCP;
- Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II;
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III;
- TDP nơi có đất thu hồi;
- Các hộ dân có đất và tài sản thuộc phạm vi dự án;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT (70b).

Namnh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo số 159/TB-UBND ngày 07 tháng 04 năm 2026 của UBND phường Bách Quang)

STT	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ thường chú	Số thửa TL	Tờ bản đồ TL	Diện tích thực tế (m ²)	Diện tích dự kiến thu hồi (m ²)	Loại đất	Vị trí	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Dương Văn San	TDP Đồi, phường Bách Quang			381,6	381,6			
			381	43	381,6	381,6	LUC	1	
2	Dương Văn Y	TDP Đồi, phường Bách Quang			1.289,7	1.218,7			
			355	37	777,6	777,6	LUC	1	
			337	37	175,7	175,7	LUC	1	
			266	37	336,4	265,4	LUC	1	
3	Dương Thị Thắm (Dương Quốc Trung)	TDP Đồi, phường Bách Quang			591,9	591,9			
			307	37	295,9	295,9	LUC	1	
			357	37	296,0	296,0	LUC	1	
4	Dương Thị Tại (Dương Văn Nay)	TDP Đồi, phường Bách Quang			142,6	142,6			
			380	37	142,6	142,6	LUC	1	
5	Nguyễn Thị Mai (Nguyễn Văn Vệ)	TDP Đồi, phường Bách Quang			166,8	166,8			
			285	37	166,8	166,8	LUC	1	
6	Bùi Trọng Anh	TDP Đồi, phường Bách Quang			267,6	267,6			
			310	37	267,6	267,6	LUC	1	
7	Nguyễn Văn Quốc	TDP Đồi, phường Bách Quang			267,7	267,7			
			356	37	267,7	267,7	LUC	1	
8	Dương Văn Tích	TDP Đồi, phường Bách Quang			182,0	182,0			
			358	37	182,0	182,0	LUC	1	
9	Mai Thị Lý	TDP Đồi, phường Bách Quang			1.212,0	1.212,0			
			331	37	81,2	81,2	LUC	1	
			332	37	647,7	647,7	LUC	1	
			335	37	483,1	483,1	LUC	1	
10	Nguyễn Văn Khánh	TDP Đồi, phường Bách Quang			355,1	355,1			
			308	37	355,1	355,1	LUC	1	
11	Dương Thị Yên	TDP Đồi, phường Bách Quang			430,7	430,7			
			333	37	243,8	243,8	LUK	1	
			359	37	186,9	186,9	LUK	1	

STT	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ thường chú	Số thửa TL	Tờ bản đồ TL	Diện tích thực tế (m2)	Diện tích dự kiến thu hồi (m2)	Loại đất	Vị trí	Ghi chú
12	Trần Thị Liên	TDP Đồi, phường Bách Quang			351,8	351,8			
			379	37	164,9	164,9	LUC	1	
			359		186,9	186,9	LUC	1	
13	Dương Văn Hảo	TDP La Đình, phường Bách Quang			1.006,6	907,8			
			187	43	179,1	80,3	LUC	1	
			38	42	584,2	584,2	LUC	1	
			80	42	107,3	107,3	LUC	1	
99	136,0	136,0	LUC		1				
14	Vũ Văn Tâm (Đặng Thị Yến)	TDP Mô Chè, phường Bách Quang			291,4	291,4			
			411	38	291,4	291,4	LUC	1	
15	Đỗ Thị Kim Huệ	TDP Mô Chè, phường Bách Quang				546,3			
			262	43		329,0	LUC	1	
			42	43		217,3	CLN	1	
16	Dương Thị Đăng	TDP Đồi, phường Bách Quang			301,1	301,1			
					Đo bao với thửa đất của ông Dương Quang Thái	309	37	301,1	301,1
17	Dương Thị Liên	TDP La Đình, phường Bách Quang			349,4	312,8			
			381	38	349,4	312,8	LUC	1	
18	Dương Văn Lan	TDP La Đình, phường Bách Quang			510,0	62,9			
			350	38	510,0	62,9	LUC	1	
19	Dương Văn Khang	TDP La Đình, phường Bách Quang			849,3	849,3			
			385	38	358,5	358,5	LUC	1	
			397	38	490,8	490,8	LUC	1	
20	Dương Thị Nữ	TDP La Đình, phường Bách Quang			387,4	235,4			
			358	38	387,4	235,4	LUC	1	
21	Dương Văn Đình	TDP La Đình, phường Bách Quang			162,7	162,7			
			368	38	162,7	162,7	LUC	1	
22	Huỳnh Thị Việt	TDP La Đình, phường Bách Quang			230,8	230,8			

STT	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ thường chú	Số thửa TL	Tờ bản đồ TL	Diện tích thực tế (m2)	Diện tích dự kiến thu hồi (m2)	Loại đất	Vị trí	Ghi chú
			387	38	230,8	230,8	LUC	1	
23	Phạm Thị Thuộc	TDP La Đình, phường Bách Quang			352,0	352,0			
			394	38	352,0	352,0	LUC	1	
24	Dương Văn Hảo - Nguyễn Thị Quyết	TDP La Đình, phường Bách Quang			166,1	166,1			
			365		166,1	166,1	LUC	1	
25	Huỳnh Thị Hoan	TDP Cầu Gáo, phường Bách Quang			489,0	489,0			
			386	38	489,0	489,0	LUC	1	
26	Nguyễn Văn Tám	TDP La Đình, phường Bách Quang			353,6	353,6			
			375	38	353,6	353,6	LUC	1	
27	Dương Ngọc Quỳnh	TDP La Đình, phường Bách Quang			1.185,4	1.185,4			
			380	38	432,9	432,9	LUC	1	
			404	38	752,5	752,5	LUC		
28	Cù Thị Liễu	TDP La Đình, phường Bách Quang			385,2	380,0			
			363	38	385,2	380,0	LUC	1	
29	Dương Xuân Tích - Dương Thị Thi	TDP La Đình, phường Bách Quang			1.097,0	1.040,6			
			362	38	1.097,0	1.040,6	LUC	1	
30	Nguyễn Thị Xưa	TDP La Đình, phường Bách Quang			588,6	588,6			
			209	43	588,6	588,6	LUC	1	
31	Vũ Ngọc Hiền	TDP Tân Lập, phường Sông Công			393,7	393,7			
			70	42	393,7	393,7	CLN	1	
31	Dương Văn Bình	TDP Mô Chè, phường Bách Quang			335,4	335,4			
			252	43	335,4	335,4	LUC	1	
33	Dương Tiến Thành	TDP Mô Chè, phường Bách Quang			1.610,0	447,3			
			329	43	1.204,7	42,0	LUC	1	
			281	43	405,3	405,3	LUC	1	
34	Phan Thị Tuyết - Phan Thanh Sơn	TDP 5, phường Bá Xuyên			639,5	639,5			
			578	37	267,2	267,2	LUC	1	

STT	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ thường chú	Số thửa TL	Tờ bản đồ TL	Diện tích thực tế (m2)	Diện tích dự kiến thu hồi (m2)	Loại đất	Vị trí	Ghi chú
			529	37	372,3	372,3	LUC	1	
35	Dương Văn Công	TDP 5, phường Bá Xuyên			892,0	583,0			
			108	42	892,0	583,0	LUC	1	
36	Chu Văn Tình	TDP 10, phường Sông Công			1.961,8	1.857,6			
			316	37	314,6	314,6	LUC	1	
			544	37	708,8	708,8	LUC	1	
			520	37	384,8	280,6	LUC	1	
			522	37	149,2	149,2	BHK	1	
			406	37	404,4	404,4	LUC	1	
37	Vũ Đức Thành	TDP Mô Chè, phường Bách Quang			1.407,5	1.407,5			
			555	37	422,1	422,1	LUC	1	
			59	42	724,4	724,4	LUC	1	
			27	42	261,0	261,0	LUC	1	
38	Đỗ Văn Sơn	TDP Mô Chè, phường Bách Quang			600,3	600,3			
			181	43	600,3	600,3	LUC	1	
	Tổng cộng:					20.288,6			